

TT, ngày 24 tháng 9 năm 2024

Số: 437/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 410/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2024 về việc “Ly hôn”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Hà Thị T, sinh năm 1988

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn D, xã T, huyện T, tỉnh T

Nơi đăng ký tạm trú và chỗ ở hiện tại: Ki ốt xxx, dãy Axxx, chợ thương mại C, xã T, huyện TT, thành phố H

- **Bị đơn:** Anh Lê Quang Đ, sinh năm 1986

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh H

Nơi đăng ký tạm trú: Ki ốt 73, dãy A9, chợ thương mại C, xã T, huyện TT, thành phố H

chỗ ở hiện tại: Nhà văn hóa thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh B

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm 1 Khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị T và anh Lê Quang Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Hà Thị T và anh Lê Quang Đ có hai con chung là cháu Lê Thị Dung H, sinh ngày 30/6/2007 và cháu Lê Thị Kim N, sinh ngày 01/11/2012. Ghi

nhận sự thỏa thuận của chị Hà Thị T và anh Lê Quang Đ như sau: Giao cả hai cháu Lê Thị Dung H và Lê Thị Kim N cho chị Hà Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Lê Thị Dung H và cháu Lê Thị Kim N đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Lê Quang Đ cho đến khi có đề nghị, thay đổi khác.

Anh Lê Quang Đ được quyền và có nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Hà Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007440 ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TT. Trả lại chị Hà Thị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện;
- UBND xã T, huyện T, tỉnh T (Giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 20/5/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Hải

